TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÙ ĐĂNG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **245**/2020/QĐST-HNGĐ	*Bù Đăng, ngày 11 tháng 11 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số: 452/2020/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: chị Hoàng Thị Thu H, sinh năm 2000

Địa chỉ: Thôn 9, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước.

- Bị đơn: anh Vi Văn Đ, sinh năm: 1996

Địa chỉ: Thôn 2, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Vi Văn Đ và chị Hoàng Thị Thu H

Giấy chứng nhận kết hôn số 70 đăng ký ngày 28/9/2018 do UBND xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước cấp, không còn hiệu lực pháp lý kể từ ngày Tòa án ban hành Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về con chung: Giao cháu Vi Thị Minh L sinh ngày 24/3/2017cho anh Vi Văn Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom hoặc cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc,

nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

-Về cấp dưỡng: Không yêu cầu giải quyết.

-Về tài sản và nợ: Không có, không yêu cầu giải quyết.

-Về án phí: Số tiền án phí HNGĐ sơ thẩm là 150.000đ, nguyên đơn chị H nhận nộp, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo Biên lai thu tiền số 015758, ngày 26/10/2020 của chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Đăng, Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Đăng hoàn trả lại cho chị Hoàng Thị Thu H số tiền là 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKS và Chi cục THA huyện Bù Đăng;
- Tòa án tỉnh Bình Phước;
- UBND xã, thị trấn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Trần Thị Thu Hà